TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ PHÚ MỸ** **TỈNH BÀ RỊA-VŨNG TÀU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 51/2024/DS-ST
Ngày 16-9-2024
V/v "Tranh chấp hợp đồng tín dụng"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ PHÚ MỸ, TỈNH BÀ RỊA -VŨNG TÀU

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Văn Thị Hiền
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Trần Thị Hậu
2. Ông Nguyễn Thế Phương

- ***Thư ký phiên tòa***: Bà Lê Thị Ngọc - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa Vũng Tàu.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ tham gia phiên toà:*** Ông Lê Nguyễn Trường Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 9 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 47/2024/TLST- DS ngày 12 tháng 3 năm 2024 về *"Tranh chấp hợp đồng tín dụng".* Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 52/2024/QĐXXST-DS ngày 12/8/2024, Quyết định hoãn phiên tòa số 50/2024/QĐST–DS ngày 28/8/2024, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: BAN K SINOPAC CO.LTD (Ngân hàng S1)

Địa chỉ trụ sở: No.36 Nanking E. Road, S.3 Đài B, Đài Loan, Trung Quốc.

Đại diện theo pháp luật: Ông TSAO,WEI-THYR- Chủ tịch

Đại diện theo uỷ quyền: Ông LIN,CHIA-YUN – GIÁM đốc chi nhánh thành phố H.

Địa chỉ chi nhánh: Tầng 9 và một phần Tầng A, Tào nhà Friendship T, số C, đường L, phường B, quận A, thành phố Hồ Chí Minh.

Uỷ quyền lại cho ông: Lữ Thái Hoàng Q, sinh năm 1993 – Nhân viên (có mặt)

Ông Nguyễn Lâm V, sinh năm 2000 – Nhân viên (có mặt)

Bị đơn: Ông Cao Văn H, sinh năm 1989 (vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ B, khu phố P, phường T, thị xã P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

***Theo đơn khởi kiện và quá trình tố tụng đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày*:**

BAN K CO.LTD (Ngân hàng S1) cấp khoản vay cho ông Cao Văn H căn cứ theo: Thỏa thuận cho vay cá nhân số 23004PL ngày 03/02/2023, chi tiết như

sau:

- Số tiền cho vay : 300.000.000 (*Ba trăm triệu)* đồng
- Thời hạn cho vay : 48 tháng (từ ngày 03/02/2023 đến ngày 03/02/2027)
- Mục đích cho vay : Mua hàng hóa tiêu dùng bền
- Phương thức giải ngân : Giải ngân vào tài khoản số 070-008-0004441-6 của ông Cao Văn Hưởng mở tại Ngân hàng SinoPac – Chi nhánh Tp.HCM
- Lãi suất trong hạn : cố định 15%/năm từ ngày giải ngân
- Lãi suất quá hạn : 150% lãi suất trong hạn
- Lãi suất phạt chậm trả lãi : 10%/năm

Đây là thoả thuận vay tín chấp, không thế chấp tài sản để đảm bảo cho khoản vay.

Trong quá trình thực hiện thỏa thuận cho vay cá nhân nêu trên, kể từ ngày giải ngân ngày 03/02/2023 đến nay, tổng số tiền ông Cao Văn H đã thanh toán là **92.325.629 đồng** *(bằng chữ: Chín mươi hai triệu, ba trăm hai mươi lăm nghìn, sáu trăm hai mươi chín đồng)*, trong đó tiền gốc: 74.023.232 đồng, lãi trong hạn: 18.187.858 đồng, lãi phạt chậm trả: 114.539 đồng. Từ kỳ thanh toán tháng 08/2023, ông Cao Văn H bắt đầu vi phạm nghĩa vụ trả nợ. Do đó, căn cứ thỏa thuận giữa hai bên về việc chấm dứt cho vay, thu hồi nợ trước hạn và chuyển nợ quá hạn, ngày 20/12/2023, Ngân hàng S1 ra Thông báo thu hồi nợ trước hạn đối với toàn bộ khoản vay của thỏa thuận cho vay cá nhân nêu trên.Dư nợ chưa trả tính đến ngày 16/9/2024, ông Cao Văn H còn nợ các khoản cụ thể như sau:

Thỏa thuận cho vay	Vốn gốc	Lãi trong hạn	Lãi quá hạn	Lãi phạt	Tổng cộng
23004PL	225.976.768	20.312.051	38.366.305đ	2.547.215	287.202.340

Chi tiết tính lãi như sau:

Phần lãi trong hạn số tiền 20.312.051 đồng được tính từ ngày 05/7/2023 đến ngày 04/01/2024;

Phần lãi quá hạn số tiền 35.440.990 đồng, trong đó chi tiết như sau:

+ Phần quá hạn của từng kỳ gốc không trả đúng hạn được tính từ kỳ tháng 8/2023 đến kỳ tháng 12/2023 và tính đến ngày 04/01/2024 số tiền là 240.547 đồng,

+ Phần quá hạn của vốn gốc còn lại tạm tính từ ngày 04/01/2024 đến ngày 31/01/2024 số tiền 4.320.353 đồng, từ ngày 31/01/2024 đến ngày 01/4/2024 số tiền 9.444.935 đồng, từ ngày 01/4/2024 đến ngày 03/6/2024 số tiền 9.428.385 đồng, từ ngày 03/6/2024 đến ngày 01/8/2024 số tiền 8.524.251 đồng, từ ngày 01/8/2024 đến ngày 16/9/2024 số tiền 6.407.834 đồng.Tổng cộng số tiền 38.366.305 đồng.

Phần lãi phạt tạm tính đến ngày 16/9/2024 tổng số tiền 2.547.215 đồng được tính trên dư nợ lãi.

Vì vậy Ngân hàng S1 yêu cầu Tòa án giải quyết những vấn đề sau:

Buộc ông Cao Văn H trả một lần cho Ngân hàng S1 khi bản án có hiệu lực pháp luật với tổng số nợ còn thiếu tính đến ngày 16/9/2024 là **287.202.340 đồng** (*Bằng chữ: Hai trăm tám mươi bảy triệu, hai trăm lẻ hai nghìn, ba trăm bốn mươi đồng*), trong đó gồm: vốn gốc 225.976.768 đồng, lãi trong hạn 20.312.051 đồng, lãi quá hạn 38.366.305 đồng, lãi phạt 2.547.215 đồng.

Buộc ông Cao Văn H còn phải tiếp tục trả tiền lãi, lãi phạt phát sinh theo mức lãi suất quy định tại Thỏa thuận cho vay cá nhân nêu trên kể từ ngày 17/9/2024 đến ngày trả hết nợ.

Bị đơn ông Cao Văn H: Sau khi thụ lý vụ án, ông H đã được Tòa án tống đạt các văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật. Qua xác minh tại địa phương: Ông H có đăng ký thường trú tại địa phương, nhưng hiện nay đã không còn sinh sống tại địa phương, đi đâu làm gì địa phương không nắm rõ.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ phát biểu quan điểm*:**

Qua nghiên cứu, đánh giá các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa dân sự sơ thẩm về việc chấp hành pháp luật của Thẩm phán, thư ký, Hội thẩm nhân dân và những người tham gia tố tụng thì thấy:

- Về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán từ khi thụ lý vụ án, tiến hành thu thập chứng cứ đã thực hiện đúng theo quy định tại Điều 48 Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Đối với Hội đồng xét xử tại phiên tòa hôm nay đã thực hiện đúng các quy định của pháp luật tố tụng, thư ký đã thực hiện đúng nhiệm vụ tại phiên tòa.

- Đối với nguyên đơn, đã chấp hành tốt các quy định tại các Điều 70, 72 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Tuy nhiên đến thời điểm Tòa án đưa vụ án ra xét xử, vụ án đã quá hạn luật định nên cần rút kinh nghiệm.

- Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc bị đơn phải thanh toán toàn bộ nợ gốc và lãi cho Ngân hàng S1 với tổng số tiền tạm tính đến hết ngày 16/9/2024 là **287.202.340 đồng** (Bằng chữ: Hai trăm tám mươi bảy triệu, hai trăm lẻ hai nghìn, ba trăm bốn mươi đồng), trong đó gồm: vốn gốc 225.976.768 đồng, lãi trong hạn 20.312.051 đồng, lãi quá hạn 38.366.305 đồng, lãi phạt 2.547.215 đồng.

Buộc ông Cao Văn H còn phải tiếp tục trả tiền lãi, lãi phạt phát sinh theo mức lãi suất quy định tại Thỏa thuận cho vay cá nhân nêu trên kể từ ngày 17/9/2024 đến ngày trả hết nợ.

Về án phí: Đề nghị giải quyết theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Qua nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, sau khi nghe ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Phú Mỹ, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng:

1.1. Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Căn cứ vào đơn khởi kiện về việc nguyên đơn Ngân hàng S1 yêu cầu ông Cao Văn H thanh toán toàn bộ nợ gốc và lãi đối với khoản vay của thoả thuận cho vay cá nhân số 23004PL ngày 03/02/2023. Bị đơn có đăng ký thường trú tại thị xã P nên xác định đây là vụ án dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết thuộc Tòa án nhân dân thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu và quan hệ pháp luật của vụ án được xác định lại là "*Tranh chấp hợp đồng tín dụng"* theo quy định tại Khoản 3 Điều 26, điểm a Khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

1.2. Về sự vắng mặt của người tham gia tố tụng trong vụ án: Bị đơn Ông Cao Văn H vắng mặt, không có đơn xin giải quyết vắng mặt, theo Biên bản xác minh ngày 27/6/2024, xác định ông Cao Văn H có đăng ký thường trú tại tổ B, khu phố P, phường T, thị xã P, tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu, nhưng hiện nay ông H không còn thực tế sinh sống tại địa phương đi đâu làm gì địa phương không rõ. Ông H thay đổi chỗ ở không thông báo cho nguyên đơn biết nên đây là trường hợp cố tình giấu địa chỉ theo quy định tại điểm a, điểm b khoản 2 Điều 6 Nghị quyết 04/2017 ngày 5-5-2017 của Hội đồng Thẩm phán Toà án nhân dân tối cao và điểm e khoản 1 Điều 192 Bộ luật Tố tụng dân sự, vì thế Hội đồng xét xử vẫn tiếp tục xét xử vụ án theo quy định pháp luật.

[2] Về nội dung:

2.1. Xét yêu cầu thanh toán nợ gốc của thoả thuận cho vay cá nhân số 23004PL ngày 03/02/2023 của nguyên đơn:

Căn cứ thoả thuận cho vay cá nhân số 23004PL ngày 03/02/2023. Theo đó, Ngân hàng S1 cho ông Cao Văn H vay số tiền là 300.000.000 đồng *(Bằng chữ: Ba trăm triệu đồng),* mục đích tiêu dùng cá nhân. Thời hạn vay 48 tháng kể từ ngày 03/02/2023 đến ngày 03/02/2027. Lãi suất trong hạn cố định 15%/năm từ ngày giải ngân. Lãi suất quá hạn 150% lãi suất trong hạn, lãi suất phạt chậm trả lãi 10%/năm, không có tài sản bảo đảm. Thoả thuận nêu trên đã thể hiện rõ về số tiền vay, mục đích sử dụng vốn vay, lãi suất cho vay, phương thức và kỳ hạn trả nợ, thỏa thuận với quy định của pháp luật. Ông Cao Văn H đồng ý với tất cả điều khoản và ký xác nhận vào thoả thuận. Số tiền vay đã được Ngân hàng chuyển vào tài khoản cá nhân đứng tên ông Cao Văn H.

Theo thoả thuận cho vay cá nhân số 23004PL ngày 03/02/2023 đã ký kết giữa các bên có thỏa thuận Ngân hàng S1 được quyền thu hồi nợ trước thời hạn khi bên vay không trả đầy đủ, đúng hạn nợ gốc/lãi số tiền vay đã thỏa thuận theo định kỳ. Ông H đã vi phạm nghĩa vụ thanh toán tiền nợ gốc, lãi hàng tháng cho Ngân hàng. Ngân hàng đã nhiều lần thông báo yêu cầu thực hiện nghĩa vụ trả nợ nhưng ông H không thực hiện thanh toán theo thỏa thuận. Kể từ thời điểm vay đến nay, ông H đã thanh toán được cho Ngân hàng số tiền gốc là 74.023.232 đồng, lãi trong hạn: 18.187.858 đồng, lãi phạt chậm trả: 114.539 đồng. Từ kỳ thanh toán tháng 08/2023, ông Cao Văn H bắt đầu vi phạm nghĩa vụ. Do vậy, cần buộc ông Cao Văn H phải tiếp tục thanh toán số nợ gốc còn lại là 225.976.768 đồng.

2.2. Xét yêu cầu về tiền lãi của thoả thuận cho vay cá nhân số 23004PL ngày 03/02/2023 của nguyên đơn:

Theo thoả thuận này, các bên thỏa thuận lãi suất cho vay như sau: Lãi suất trong hạn cố định 15%/năm từ ngày giải ngân. Lãi suất quá hạn 150% lãi suất trong hạn, lãi suất phạt chậm trả lãi 10%/năm.

Do ông H vi phạm nghĩa vụ trả nợ gốc, nợ lãi nên việc Ngân hàng yêu cầu ông H phải thanh toán các khoản lãi trên nợ gốc trong hạn, lãi trên nợ lãi chậm trả, lãi trên nợ gốc chậm trả tạm tính đến ngày 16/9/2024 tổng số tiền lãi là 61.225.571 đồng. Trong đó lãi trong hạn 20.312.051đ (*Hai mươi triệu, ba trăm mười hai ngàn, không trăm năm mươi mốt đồng)*, lãi quá hạn 38.366.305đ (*Ba mươi tám triệu, ba trăm sáu mươi sáu ngàn, ba trăm lẻ năm đồng*), lãi phạt 2.547.215đ (*Hai triệu, năm trăm bốn mươi bảy ngàn, hai trăm mười lăm đồng*) là phù hợp với quy định tại khoản 5 Điều 466 Bộ luật Dân sự nên cần được chấp nhận. Ngoài ra, bị đơn còn phải tiếp tục trả lãi từ ngày 17/9/2024 cho đến khi thanh toán toàn bộ khoản nợ.

Từ những phân tích, đánh giá chứng cứ nêu trên, Hội đồng xét xử nhận thấy yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có cơ sở nên chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

[3] Về án phí sơ thẩm: Do yêu cầu của nguyên đơn được chấp nhận nên ông H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch được tính trên giá trị tranh chấp là 14.360.117 đồng.

Hoàn trả cho Ngân hàng S1 số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35, Điều 39, Điều 91, 147, 227, 266, 267, 271, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 91, 95 Luật các tổ chức tín dụng; Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng S1 về việc *"Tranh chấp hợp đồng tín dụng"* với ông Cao Văn H

Buộc ông Cao Văn H phải thanh toán toàn bộ nợ gốc và lãi cho Ngân hàng S1 tổng số tiền theo thoả thuận cho vay cá nhân số 23004PL ngày 03/02/2023 tạm tính đến hết ngày 16/9/2024 là: **287.202.340 đồng** (Bằng chữ: Hai trăm tám mươi bảy triệu, hai trăm lẻ hai nghìn, ba trăm bốn mươi đồng), trong đó gồm: vốn gốc 225.976.768đ (*hai trăm hai mươi lăm triệu, chín trăm bảy mươi sáu nghìn, bảy trăm sáu mươi tám đồng*), lãi trong hạn 20.312.051đ (*Hai mươi triệu, ba trăm mười hai ngàn, không trăm năm mươi mốt đồng)*, lãi quá hạn 38.366.305đ (*Ba mươi tám triệu, ba trăm sáu mươi sáu ngàn, ba trăm lẻ năm đồng*), lãi phạt 2.547.215đ (*Hai triệu, năm trăm bốn mươi bảy ngàn, hai trăm mười lăm đồng*) và lãi phát sinh tiếp theo kể từ ngày 17/9/2024 theo Thoả thuận đã ký kết cho đến khi thanh toán xong khoản nợ.

2. Về án phí:

Ông Cao Văn H phải nộp số tiền 14.360.117 (*Mười bốn triệu, ba trăm sáu mươi ngàn đồng, một trăm mười bảy đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

Hoàn trả cho Ngân hàng S1 số tiền tạm ứng án phí 6.489.000 đồng (**Sáu triệu, bốn trăm tám mươi chín ngàn đồng**) đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0003065 ngày 11/3/2024 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Phú Mỹ, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

3. Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, các đương sự có quyền kháng cáo yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử phúc thẩm. Đương sự vắng mặt thời hạn kháng cáo 15 ngày, tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,7a,7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu;
- VKSND thị xã Phú Mỹ;
- Chi cục THA Thị xã Phú Mỹ;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(ĐÃ KÝ)

Văn Thị Hiền